

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày: 21-04-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng.

Ông Lưu Văn Đề.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/HSST- QĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, sinh năm 1997; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 2, xã HN, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Nam, sinh năm 1971 và bà Vũ Thị Xuyên, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/11/2022 đến ngày 29/11/2022 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. “có mặt”.

- Bị hại:

Anh Vũ Xuân G, sinh năm 1997 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại đã chết:

1. Ông Vũ Văn P, sinh năm 1969; địa chỉ: Xóm Cồn Tròn Đông, xã Hải Hòa, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

2. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1969; địa chỉ: Xóm Cồn Tròn Đông, xã Hải Hòa, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Vũ Văn P: bà Phạm Thị T. (Vắng

mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đỗ Văn S, sinh năm 1999; (Vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1999; (Vắng mặt)
3. Anh Hoàng Tiến Đ1, sinh năm 1998; (Vắng mặt)
4. Anh Ngô Văn T2, sinh năm 1992; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 20/11/2022, Trần Văn Đ có giấy phép lái xe hạng C, trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,209mg/lít khí thở, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova Biển kiểm soát (BKS) 18A - 120.79, đi trên Quốc lộ 21B theo hướng từ thị trấn Thịnh Long đi xã Hải Ninh, huyện Hải Hậu. Khi đến khu vực xóm 6, xã Hải Châu, Đ điều khiển xe đi lấn sang làn đường dành cho phương tiện đi ngược chiều, dẫn đến phần ba đờ sọc phía trước, cụm đèn pha phía trước, nắp ca bô phía trước, lốp bánh trước bên trái của xe ô tô BKS 18A-120.79 va chạm với phần lốp bánh trước, tay nắm lái, cánh yêm, cần tăng giảm số, ốp nhựa hông xe bên trái của xe mô tô BKS 18B2-113.42 do anh Vũ Xuân Giang điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Anh G bị chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ và chết trên đường đi cấp cứu; xe ô tô BKS 18A - 120.79 và xe mô tô BKS 18B2-113.42 bị hư hỏng. Sau khi phạm tội, Trần Văn Đ đã đến Công an huyện Hải Hậu đầu thú. Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1680/KL-KTHS ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Vũ Xuân Giang chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 74/KL- HĐĐG ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hải Hậu kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 18B2-113.42 bị hư hỏng sau vụ tai nạn giao thông tại thời điểm định giá giá trên thị trường là 3.390.000 đồng; Giá trị thiệt hại của 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova BKS 18A-120.79 bị hư hỏng sau vụ tai nạn giao thông tại thời điểm định giá giá trên thị trường là 51.400.000 đồng.

Cáo trạng số 29/CT-VKSHH ngày 05/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam

Định đề xét xử đối với bị cáo Trần Văn Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; xử phạt Trần Văn Đ từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách đến 60 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã Hải An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án theo quy định pháp luật.

Phản tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa được chứng minh bằng kết luận điều tra. Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định; bằng lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 20/11/2022, Trần Văn Đ có giấy phép lái xe theo quy định, trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,209mg/lít khí thở, điều khiển xe ô tô BKS 18A - 120.79 đi trên Quốc lộ 21B theo hướng từ thị trấn Thịnh Long đi xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Khi đến khu vực xóm 6, xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, Đ điều khiển xe đi lán sang làn đường dành cho phương tiện đi ngược

chiều (*Vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ sửa đổi bổ sung năm 2009*) dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS 18B2-113.42 do anh Vũ Xuân Giang điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Anh Giang bị chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Trần Văn Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn trong lĩnh vực giao thông đường bộ, bị cáo đã điều khiển phương tiện giao thông sau khi sử dụng rượu bia và xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác nên bị cáo phải bị xử phạt nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình đã gây ra; đã tích cực tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã chết có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có con nhỏ, là lao động chính trong gia đình; sau khi phạm tội, bị cáo đã đến Công an huyện Hải Hậu đầu thú, căn cứ theo quy định pháp luật thì bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; trong quá trình điều tra được cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cho tại ngoại đến nay bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước và quy định của địa phương, không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới, đã thực sự hối cải, có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo tại nơi cư trú dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe ô tô biển kiểm soát 18A-120.79 là tài sản hợp pháp của Trần Văn Đ; chiếc xe mô tô BKS 18B2-113.42 là tài sản hợp pháp của anh Vũ Xuân Giang nên Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho Định và bà Phạm Thị Thúy là đại diện hợp pháp của anh Giang quản lý, sử dụng là phù hợp.

Một túi niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định ký hiệu (A1+A2+A3+A4+M1+M2+M3+M4) ghi số 33/KL-KTHS ngày 13/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn Đ đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phần dân sự và có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Xử phạt Trần Văn Đ 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách đến 05 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.(Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 21/11/2022 đến 29/11/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hải An, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Trần Văn Đ.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: Một túi niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định ký hiệu (A1+A2+A3+A4+M1+M2+M3+M4) số 33/KL-KTHS ngày 13/01/2023

của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Túi niêm phong dán kín có dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định.

(Vật chứng nêu trên được mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 19/4/2023).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự : Bị cáo Trần Văn Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp cho bị hại đã chết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- CQĐT CA huyện;
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- UBND xã Hải An;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS
- Bị cáo;
- Đại diện HPBH;
- CQĐT HH;
- Sở tư pháp;
- VP CAHH ;
- UBND xã Nghĩa Phong;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng